



GIÁ BẢN	
DÔNG-PHAP	NGOAI QUỐC
Một năm - 12 số	63.00
Mỗi tháng - 2 số	3.25
Mỗi tháng - 1 số	2.00
Mỗi báo phát hành mỗi trang	
Đoàn và mua đặt phải cho M. TRẦN	
DINH-PHIEN - A. đồng quang cao	
và các đồng chí thương nghị trước	

Mỗi báo phải trả tiền trước.
Đoàn và mua đặt phải cho M. TRẦN
DINH-PHIEN - A. đồng quang cao
và các đồng chí thương nghị trước

Cán bộ kiêm Cửu Đài
HUYỀN - THỰC - KHẨU

Quốc - ty
TRẦN-DINH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

聲

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

民

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế

Giấy thép số 62
Giấy thép TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Nhân tài vì dùng
máu sinh ra, vì
không dùng mà
mất đi.

(Danh-ngôn Tàu)

VÌ SAO NƯỚC TA CHÀM CÓ NHÂN TÀI

(Tiếp theo)

Trừ ra sau này, con cháu các nhà đại phu già sần sìn, bạc ma lát sần nhiệt làm thành tài nứa, thi trong nước mới có thể mong sản-xuất nhân tài được. Song phần nhiều hàng người ấy lại ít tra mắt công, nhọc xác; còn phải dường sirc để tiêu khiền trong cuộc truy hoan, có thi giờ đầu mà nghiên-cứu?

Ôi! kẽ nghèo sần nhiệt tâm thi không có « thê », còn kẽ giàu có « thê » thi lại không san nhiệt-tâm. Cứ vậy mãi, biết boa giờ trong nước mới có nhân tài?

« Bên hắt cắp, bên thái quá, hai bên hòa-lia với nhau. Uy số trung bình có lẽ mong kết quả được. »

như là cho tì thuyết ấy, có

Không phải ngang. Ngày xưa biết bao nhiêu nhà đại-phu buôn lúa, sỉ từ lúa han vi cho đến kín đất, đất khía, vịnh qui bài to, kẽ gi con gai cho nứa. Song, ngày xưa phủ hủ taun như là chỉ lo đến ích riêng một nhà cát để hướng cai thủ phong thê, an tử, vì ngày xưa chỉ chuộng van-chuong ai van hay chửi tốt thì đâu thi làm quan. Ngày nay kinh học rộng, phủ hủ mà giúp hàn-si thi cái hi vọng còn rộng hơn, và giúp cho hàn-si thành tài là giúp cho nước được mau tiến bộ, và khi giúp cả nhân loại thêm được một sự phát minh, khám phá được thêm một điều huyền bí của Tạo vật.

Nó rằng giúp nhưng nào phải đem hàn-si về muối dấu. Đến ấy hàn-si ngày nay không cần đến; chỉ khi tôi nghiệp rồi mới cần có người giúp của để thi nghiệm hoặc chế tạo. Như sinh viên huyền-môn-hoa-hoc, khi tôi nghiệp rồi muốn thi nghiệm hoặc chế tạo thì cần có phòng riêng, có khí-cụ và vật liệu. Phí nhà phủ hủ thì còn ai giúp được để vay trả các đồ vật ấy?

Một nhà phủ hủ của cái dù an, dù đe, mà thấy con mình chỉ phong tùng chờ đợi, thi thật nên đem của cái ấy giúp kẽ hàn-si nhiệt-tâm thành tài. Con ấy đã không hết, còn sinh lợi thêm, lại làm cho nước có nhân tài; vật chế-ho trong nước là thêm, có kẽ lại phát minh được điều là. Con như biết con hủ mà em để già lại cho con thi khác mau hết, mà hết một cách khôn-khổ nhất

ta thường thấy, không còn giấu-tich gì nữa!

Ta hãy xem các nhà phủ hủ Âu-Mỹ dùng tiền để làm việc công ích, như Rockefeller, Carnegie, Nobel. Người thi xuất tiền lập trường đại học ở ngoại quốc để học sinh nước mình đến học, kẽ thi xuất của lập viện khảo-cứu hay thí-nghiệm; kẽ thi đem tiền treo giải thưởng để khuyến khích nhơn-tài đưa nhau trước thuật phát minh.

Những việc to lớn như thế hiện bày giờ ta chưa làm được. Song phủ hủ ta có thể lợi dụng học sinh tốt nghiệp ngoại quốc về, trước để làm lợi cho mình sau nứa cho học-sinh có đường-nghiên cứu để thành tài.

Gặp việc già cần vốn nhiều, mươi phủ hủ trong tỉnh góp vốn làm hội thương mại, kỹ-nghệ, thi lèi lại càng thêm nhiều. Như thế tương lai mới mong có nội-hoa để dùng và xuất-cảng, mà vốn của phủ hủ cũng mỗi ngày một to, không thiệt thời chót nào cả.

Không làm như thế dù có cho thiếu niêm-anh tuân-xuất đường du học nhiều nứa, khi tốt nghiệp trở về hoặc làm công cho nhà nước, hoặc làm công cho các công ty ngoại quốc thi nước Nam vẫn không được ích gì.

Và lại mỗi năm cho người đi du học mỗi nhiều, khi trở về nước nhà không đủ chỗ làm ăn; ngạch nhà nước có hạn, không nhét vào đâu được; các công ty không khi nào dùng thừa người. Như thế lại thêm một hạng người có tài mà vô dụng, tất nhiên phải đi làm cản. Cái hời lây chung cả xã-hội.

Muốn trong nước có nhơn-tài mà tránh được sự hại ấy thi một mặt phải phai học-sinh xuất-dương du học, một mặt ở nước nhà phải lập công-nghệ, thương-mai lớn để lực-dụng lấy học-sinh tốt nghiệp.

Có thể moi mong mỗi có nhơn-tài, có nội-hoa; có thương-mai, kỹ-nghệ phát-đạt; nên kinh-tế bởi đó mà được nâng cao; nên kinh-tế có nâng cao mới mong nền chính-trị vững bền được.

Ước-ao rằng máy đều nguyên-vọng này sắp đến ngày thực-hành thi may nắn cho tên do Việt-nam làm.

Một người kỵ sĩ Annam

VĂN VĂN

Tặng báo « Tiếng-Dân »

Một khoảng trời Nam, dựng một nhà. Lấy lồng Vũ-trụ « Tiếng-dân là ! Van-minh chuông vong lung kim cò, Khai hóa gương long vẻ gấm, hea, Tinh-Tùy dữ trong hồn Cố-Quốc, U-mê phả sạch mộng Nam-Kha, Nước non rực rỡ trời Nam-Việt, Bốn bờ vang rền khúc khái ca ! ! Song Nam Nguyễn-VAN THỘC (Gia-Dịnh)

Vịnh bà Trung-Trắc

Nơi nước, thưa chàng nàng biết bao ! Xông pha chí đợi súc ai nào ? Trao tag em Nhị vải thanh kiếm. Chém cõi tháng Tό một ngon dao. Mai bi-l may râu mà khiep nhược ! Cho hay khán-gém cũng anh hào ! Tân gương trinh-liệt cõi treo đó, Ai thay ma ai chẳng thận sao ? Bé-Hoàn-NH LINH

Trix Sř

Khen cho yêu thước lại cười hòng, Chân női vườn hoa xùm bướm ong. Lười nhặt đánh chim, khôn bâa [phung] Mùi thơm nhữ cá, để câu rồng, Voi không nén nổi trâu làm lòn. Cây dổi vĩ chưng cợp xuồng đồng. Khi giỗng tem trời thời vay vây, Ha nêu Nhàn

Chơi chùa Ông Rau (1)

Tē lâm ! Ông Rau ông hởi ông ! Ông di đâu mũi bỏ chùa không. Hung sầu phủ mặc bồng giờ ô. Vách trống khôn ngán tròn giò lủng. Nước vân nau-nau lòng con nồng hự. Cát đương rủi mũi ngon triều đồng. Cố ai nói đâu li hành trước. Trúc-trai

(1) Chùa Ông Rau là chùa là ở núi Long-phuaz, về tỉnh Quảng-nghĩa, chùa ngoi ra biển, dưới chân chùa có giếng

TẠP-LOẠI

Một bài kinh tế học Ngân-Hàng

(les Banques)
(Tiếp theo)

2- Đề dang-ngân-hàng (Banque hypothécaire)

Đề-lang-ngân-hàng là một ngân-hàng lập ra trong các thành phố to lớn và mở chi-diểm khắp các tỉnh, các phủ, các huyện.

a) Mục đích của Đề-dang-ngân-hàng. — Lập ra để giúp vốn cho các nhà làm-nghề làm ruộng có thể đem nhà ruộng, đất cõi vào ngân-hàng mà vay tiền.

b) Cách hoạt động của Đề-dang-ngân-hàng. — Những nhà đề-dang-ngân-hàng thường thường là của các nhà tư-hữu lớn trong nước spra. Các hoạt động của Đề-dang-ngân-hàng khác lân cách hoạt động của Trú-séc-ngân-hàng. Nhà Trú-séc ngan-hàng dùng tư-bản của kẽ khái mà làm lợi cho mình. Còn Đề-dang-ngân-hàng thời lèi dùng tư-bản của mình mà làm lợi cho kẽ khái và làm lợi cho ngân-hàng nữa. Nên ngân-hàng phải có tư-bản lớn lao.

Sản-có tư-bản lớn lao, ngân-hàng cho vay những món tiền to i kẽ-hạn thương-thuơng khoan, đến năm sau mười năm.

Mỗi năm trả lòn vốn và lời cho ngân-hàng. Đến cuối kỳ bạn thời trả xong cả vốn cả lời.

Lại chõi những nhà khai khawn hoang-dịa, các nhà chế-tao cơ-khai, các nhà dinh-nghiệp muôn-gay nén-sự-nghiệp các công-tý vay nồng-mòn tiền-to. Nhiều-khí đến vài mươi-năm mới thành-nghiệp, trai-còn sinh-lợi, mới có tiền-dư mà trả cho ngân-hàng.

Xem-dó thời rô Đề-dang-ngân-hàng có ích cho Nông-Công-Thương nước-nhà biết là bao-nhiêu.

Ú-Pháp ngân-hàng to-nhứt là (Crédit foncier de France). Đó-cũng là một đề-dang-ngân-hàng lớn-của nước Phap. Lập ra tại kinh-dô Paris và mở chi-diểm tâc-cả trong các-hạt-Tir-bản to-tát-lâm, nên làm-dược-những-việc-to-lớn. Thương-mai thực-nghiệp, kĩ-nghệ nước Phap cảng-này cảng-phát-dạt-thêm, cảng-nhà Đề-dang-ngân-hàng dō-vây,

Tiếc-rằng nước-nhinh-nghéo, không-có-những-nhà-dai-phu; nhung-tay-tu-bản-lon-lao-kể-chó- người-ngoài-dem-tu-bản-vào-mà-kiếm-hết-lợi-quyền-của-mình. Tiếc-thời-dáng-tiếc-thời, nhung-cũng-nên-tróng-mong-cho-người-ngoài-lập-ở-xứ-ta-một-nhà-Dé-dang-ngân-hàng-to-lớn, mở-eari-diễn-khắp-trong-ba-kỳ, khắp-các-làng, ngũ-hiện-thời-không-có-dù-tu-bản-mà-mở-mang-công-việc.

Hai-nhà ngân-hàng hiện-ở-xứ Trung-ky-cũng-có-cầm-dắt-và-nhà-Nhung-không-cầm-dắt-nhà-ở-xa ngan-hàng. Nhà-ở-tại-Tourane-thời-cầm-dắt-nhà-ở-tại-Tourane-mà-thời. Cũng-it-khi-cầm-dắt-nhà-ở-thôn-quê. Hai-nhà ngân-hàng dō-không-chuyen-về-việc-cầm-dắt, ruộng-nhà. Vày-không-thể-gọi-la-dé-dang-ngân-hàng-dược.

(Còn nữa)
Bé-Đe

Giữ gìn da trâu bò

Những-vật liệu ta có-thể-cung-cấp cho-công-nghệ-các-nước-mỗi-năm-xuất-cảng-không-khiet-bao-nhiêu-mà-kẽ. Hãy-nói-riêng-những-da-trâu-da-bò, trong-hơn-năm-năm-gần-dây-xuất-cảng-sang-Pháp-sang-Hồng-công-và-sang-lau, đánh-gia-cũng-dến-hơn-chín-triệu-héc.

Năm Da xuất-cảng
1921 9.530 tạ
1922 12.147 " "
1923 23.121 " "
1924 22.077 " "
1925 21.978 " "
1926 (6 tháng đầu) 10.123 " "
Tổng cộng... 98.979 tạ

Trung-binh giá-mỗi-cán-da-khô là một đồng-thì 93.979 tạ-bản-tới : 100.000 × 93.979 = 9.397.000.000

Áy là chửa-kẽ-da-thuộc-dō (4.981 tạ), cung-những-da-dâ-thuộc-rồi (27.218 tạ).

Xứ-Dòng-phap-thực-là-dùng-vào-hàng-thứ-hai-trong-các-thuộc-dia-có-thể-bán-cho-nước-Phap-nhiều-da-nhau.

Song-tiếc-thay! là-không-biết-kẽ-giữ-gìn-da, nên-nó-thường-là-hồng-lâm.

Ta-phai-biết-rằng-tâm-da-có-nguyên-lanh-tot-dep-moi-hay-due-tia-và-moi-dung-dec-viet.

Và-trong-các-nghề-thực-khing-nghé-nhó-hàng-nghé-thuộc-dō, bời-vì-da-dé-thoit-lai-không-máy-người.

chú-khô-giù-gìn-phoi-phóng-cần-thân: nǎo-dâm-mưa, nǎo-giải-nắng, nǎo-sunny-những-máu, nǎo-dây-những-phân, nǎo-dâm-những-nước-dâi, thoi-thi-dâ-moi-cach-lam-cho-da-phai-muc-nát. Nhưng da-ay-dêm-thuoc-tat-hong.

Vậy-tâi-phai-lưu-tâm-dến-cách-thuc-giù-gìn, cho-khô-ong-những-tâm-da-má-tâ-vẫn-dé-pái-pham-mát. Đó-chinh-là-một-cái-nghia-vụ-vây.

Vâ-chang-hay-giờ-nhieu-nước, duong-thieu-da-dung.

Hồi-dâu-năm-1923-dâ-có-dến-12-triệu(12.000.000)cat-o-to-tu-van-hanh-trên-té-gioi, thanh-ra-không-dù-da-dé-lợp-ngân-ay-mui-xe, dù-có-lấy-hết-cá-da-cá-sắc-vật-còn-sống-má-lạng-thực-móng-ra-cũng-còn-thieu.

Vì-tâ-bé-Hou-ký-dâ-phát-hien-ra-nghé-lâm-da-giá, giá-bán-giá-và-cũng-dâc-dung-lâm-như-lợp-mui-xe, lâm-thâi-lung, lâm-cáp, lâm-và-lit, lâm-hop-còn-dâ-dung-những-dâ-vàng-bạc-v.v.... Áy-nhân-ta-thi-thieu-thôn-dến-thê, mà-anh-em-ta-có-cùa-phai-phí-có-dâng-tiếc-không?

Trước-hết-phai-xé-tâ-dâ-u-té-lên-thuoc-lời-dâ-u-món-dùi; rồi-lấy-món-cây-sắt-dâu-dâ-bát-quát-lai, luon-vào-cho-vâu-xé-ay-má-lia-di-lia-lai-cho-tâm-da-dâi-râ, tý-rô-xuống-dến-cuối-duôi-lai-xé-một-dâu-duong-thâng-phân-dâi-rôn, lâm-môn-và-duôi-chia-hai-phân-thuc-dêu-nhau.

Còn-cá-áu-cũng-xé-ở-dâ-u-phia-trong, mà-bôn-duong-xé-phai-di-thâng-lôi-con-dâu-duong-xé-doc-vâu-rồi.

Khi-lôt-phai-dâu-mùi-dao-vào-phia-trong-thít-chó-tâm-da-dâu-dung-những-dao-nhỏ-mùi-và-dâng-giô-cho-những-nhân-chiêng-dâu-thao-việc-lâm. Nhât-là-khi-lôt-bò-gây-phai-rât-cần-thân-thâng-dâu. Ta-nên-nhó-rằng-da-bò-ta-thường-hay-xây-sút-và-co-vết-sẹo, nên-lại-càng-phai-giù-gìn-lâm-nâa.

Ú-Nghé-an. Trân-bão-này-tai-hai-lâu-phô-xá-và-xuồng-máy-bi-dâ-sáp-nhiều-nơi, là-có-một-cái-nhà-chứa-hàng-dai-25-tu-van-tâ-bi-bôc-sach. Duong-xe-lâu-nhiều-chô-bi-dâi-láp, cót-giây-thép-và-cót-diện-bi-hô-gây, có-một-người-dân-bà-phai-chết-vì-giây-di-quan. Ú-Hoch-gai-mai-và-ở-Cura-lô, bì-chi-hai-nhieu-nhất-nhà-của-cái-thi-dâ-cái-thi-bôc-không-biết-hao-nhiêu.

Ú-Huê. Mua-giô-dâ-doi-song-không-thết-hai-gi, duy-cót-cót-cót-ở-lâng-Khai-Dinh-bi-giay-tho.

TRUNG-KÝ HUE

Lại-một-thứ-sách-bi-câm!

Theo-nghị-dinh-của-quan-Kham-sự-day-10-Septembre-1927-và-tờ-thông-tu-của-viên-Co-mài-day-19-tháng-8-ta, thi-quyền-Lich-sû-của-Tuong-gioi-Thach-quyền-thứ-hai, của-ông-Nguyen-manh-luong-lâm-ra-tai-nhà-in-Lon-Quang-này-câm-không-duoc-luu-hanh-trong-dia-hạt-Trung-ky.

người bỏ ra ở trên tháng 10, đã không được, bị ông Tây xách cờ xuống đánh đá, đập cát, ai trong nhà, cũng phải sang lòng của đèn nến bá dâm cũng phải can mà cửa lối dinh của ông ta cũng không hot. Hồi lâu, thấy là mới thoát thân ra khỏi, ông Tây lại thuê người kéo xe đem qua đó.

Ông Tây bị thương nơi con mắt mà nói đây cũng là thương tình, soeg đầu thô nát, càng lở tai tên kêu xe cho người ngồi trên xe có can gi mà bị đánh ? Tuy Thông kia hiện nám nhà thương; còn có tì chua biết xú ra thế nào, chỉ náo được un bẩn hau sẽ dang tiếp.

Thật là : " cái lý người mạnh khi nào cũng chiếm phần hơn "

Thương-tâm

NGHỆ-AN

Công hiệu chử đông (Vinh)

Lối đầu tháng Mars năm nay, các anh em làm thịt ở nhà máy Tram (Vinh) có đồng nhau làm đơn xin ông chủ tăng lương, nhưng trong mài không thấy tin tức gì khác.

Nay mới có giấy ở Hanoi từ vào, cho phản nhau người thi được tăng lương kẽm ít người nhiều, kẽ từ ngày 1er Mars là ngày gửi đơn xin thêm.

Đồng lòng thi làm gi cũng, được xem một việc dù dù biết.

Phóng-sự

Làm pháo bị hại (Vinh)

Mỗi dây có một xưởng làm pháo mới mài ở Tram (cách Vinh độ 1 ki-lo-mét) vì vò ý thế nào, làm lửa bén đều rực rỡ; pháo, nổ chạy đúng đung, khoc lên đèn nghe làm tan nát mắt bà giàn nhà ngoi và thiệt hại mài ba mạng người.

Nghề làm pháo nguy hiểm như thế, ai là người làm nghề ấy, là chẳng nên cầu thân làm ru ?

Phóng-sự

Trung thu dùng nội hỏa (phủ Diên)

Tôi có xem báo D. P. T. B. số 621 ra ngày 2 September về mục K. L. P. T. có đăng là Trung thu của người mình, và có ý phản rằn cho người mình đã nhân tuân mà theo lệ Tàu, là xá xí mà dùng bắn khách. Thật thế, cái dài của người mình thì kẽ không sao xiết được! Mọi rủi 3 vi phu mản Đông-thanh Yen-thanh, Ông tinh lưu có mở chung một cuộc thường Trung thu tại phủ Diên. Thiết là vui vẻ. Khi thường cuộc trong bắn có dùng trà lầu bánh khách hay không ? Chẳng tôi là dân không được giao rõ, nhưng có nghe tiếng dồn nhịp phách và động quang trong của các cổ dấu, cái do thi tài là "nội hỏa". Vô dưng buổi tháng ba tháng tam, dân cũng mờ nghe tiếng hát mà khuya đì đì, được.

Một người dân phủ Diên

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỀU-THUYẾT)

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 9

CÁCH-MẠNG HỘI-TỐN (tiếp theo)

Chàng đến Thành-mu-dirt ngày thứ sáu cái tháng ba là ngày của Thành. Chàng đi vào cửa, với ái đậm đặc mà lạnh kinh tái, nhưng cũng rất vui và như thường. Khi đến cửa, thì chàng bị hỏi rằng : * Nàng con là đứa nào không biết ? * Chàng nhìn cái mặt nha poch đó cay cay và thêm bùi mìn, không xem, nhưng chỉ thấy hai má hóp giờ, chúa không, vay vén, tuy vẫn thường cười, cũng ra chờ Ca-tiều và thi không thấy. Chàng lại thẳng cao mìn giờ ; Tuy-chung đang con cảm cái Khanh làm thường như mìn lau đì xong, khi vào phòng khách kí chí ca Xé-phí ở đó mà thôi.

Xé-phí ôm cháu vàn hòn vira nói :

- * Cháu ngoan quá ! có Ma ri cháu hơi mệt, vì khí sáng di rưng tội ở nhà Thủ-nhạc-lâm.

Chàng vàn hòn tay cõi vira chào lại :

- * Chào cô, xin cô tha lỗi, tôi lau cõi ướt cả.

- * Chào cô, chào cô ngay đi, chờ đợi cả thế này !

* Chào cô ! cháu tôi đã có r้า ! Ca-tiều-sa, Ca-tiều-sa, dem cõi phê cho sinh mìn *

Trong đường cầu tháp có tiếng trả lời, Dê-mich-tri nghe nhận được ngay.

- * Vâng, tôi dem ngay bây giờ *

Trong ngõe chàng đánh tháp thấp, mừng lắm. Tiếng đó là tiếng nòng rồi, vay nòng, hãy con đón. Ca-tiều-thè chàng biến lò rõ cái bô hòn hót re, chàng theo Tuy-chung vào.

Chàng mìn hỏi thêm Tuy-chung chất chàng Ca-tiều-sa cho biết nòng

kí chí ca Xé-phí ở đó mà thôi.

QUẢNG-BÌNH

Tổ có phải thả không ? (Đồng-hời)

Ở nhà thương, mấy người dân ba dì nắm hàng bùi thi ai di ra khỏi đây cũng phản nản rằng : * Minh-dé cõi kõi đem thân đến nhờ nhà nước mà rủi-lai gặp cõi dữ qua, nghĩ Thuốc-thang làm rùa không ai châm nom, lại con bị dập danna hít hui trâm đường »

Ôi, nhiều diu phu lấy giá gương. Người trong một nõe hấy thương nhau cũng.

Ký giả nghe những lời thán oán của bọn cõi dân mà sực nhớ đến long-bac-si của một vị nř-khanh-hộ Anh dñ-nđi danh lung lung lây trong thế-kỷ mươi-lăm.

Hoàn-hơn

14 người thiệt mạng (Long-dại)

Ngày 26 September 1927, khi di qua do Long-dai, ký giả thấy một dây 13 người nằm chết ở dọc đường lầy lam lị ; hỏi ra mới biết mỗi người này là phu lam móng cầu ; kui 2 gõ ruồi sang xuong thung cầu (cloche à plongeurs) bị máy nò thê nào mà bắn di mất một người xuống sông còn 13 người thi chết, tức là 13 cái thây nằm đó, còn người bắn di mất thi dương mò chưa thấy xác.

Nghe nói trong 14 người chết hôm ấy, thì có 10 người Thừa-thiên 3 người Quảng-trị 1 người Nghệ-an. Tôi ng iệp quâ !

Mỗi người di dường

KONTUM

Dân Annam dè lâm !!!

Mỗi hem tối có việc đến Tòa Án Kontum, gõ được chuyện sau này : Nguyễn có con bò của một người Mui kia pha rao vào ăn lùa trong một cái rãnh của một người Annam, và bị người Annam giết chết ; người Mui đã nhận bò đem về ăn thịt, bôi dòn dòn khâm lùa no thi sự hui lại trong rãnh cũng ướt bắng giá con bò.

Quan Tòa cho mời quan Phủ sở tại để hỏi ý kiến.

Quan phủ nghe xong đầu đuôi trả lời rằng : * Việc này tôi xú như vầy thi yên : vì người Mui đã nhận con bò đem về ăn thịt, thi người Annam pái dòn dòn khâm lùa no thi sự hui lại trong rãnh cũng ướt bắng giá con bò.

Quan Phủ nói : « không sao, vì dân Annam dè lâm, khiến sao nó vung vây, chờ đám nói chi đầu, nên để khiến cho nó đến phút là xong »

Ôi ! Nghe nứ vảy phải rung rời ! Quan Phủ-mẫu chẳng những đã không biết bình vực dân mà lại còn ép dân phải thiệt hại một cách vô lý như vậy nữa,

Một người dân Annam

BẮC-KÝ

HANOI

Việc 12 người bị bắt ngờ là trốn di tản

Đến 27 September này, tòa án Moncay sẽ xử đến việc 12 người cùng bọn với M. Nguyễn-khuông-Truc bị bắt ở Moncay do trước, tình nghi là moncay tên sang Tàu, bởi vậy hôm nay rồi đã có hơn 30 người lính giải 12 người ấy từ ngục Haiphong xuống tàu ra Moncay.

T. N. D. B.

hai có nữ học sinh sang Tàu

Có Ng.-thi-Nghia tức Bích son Tâm, và có Phạm-huyêt-Lâm tức Bằng-son-Tâm, nguyên là học trò có dì cùng với Phạm-văn-Giêm, và Ng.-huy Lang, di Moncay về sang Tàu, bị sở mật thám bắt được. Hôm thi những người bị bắt khai rằng định sang Tàu để buôn bán chứ không có làm sự gì trái phép cả. Nhưng vì không có giấy thông hành nên tòa án Nam ở Moncay phạt Phạm-văn-Giêm và Ng.-huy-Lang mỗi người 1 tháng tù, còn hai người con gái mỗi người 10 ngày tù. Quan Chuồng lý chống án, xin phạt nặng và nói rằng: chính những người ấy trốn sang Tàu không phải buôn bán, cót là nhập vào bọn phản đối Chính-phủ bảo hộ, biện Phạm-văn-Giêm và Ng.-huy-Lang, tự khi ở lao ra thì di đâu mất. Vì thế tòa Thượng thẩm hoãn lại để xét xem hiện nay hai người ấy ở đâu rồi mới tuyên án.

T. N. D. B.

HÀI-PHÒNG

Dầu xuất cảng

Năm 1926 nước ta xuất cảng được 6762 quintaux dầu thầu dầu (ricin) và 6.807 quintaux dầu son, số ấy so với năm 1917 gấp tới mươi lần.

Tác gạo xuất cảng

Từ tháng Janvier tới tháng Août số gạo xuất cảng đi ngoại-quốc như sau này :

Sang Pháp : 1.762.409 kg, gạo trắng, 601.171 kg tấm ; 180 kg thóc.

Sang Nhật : 203.355 kg gạo.

Sang Hương-cảng : 97.623.107 kg gạo trắng ; 3.880.200 kg gạo nếp ; 638.321 kg tấm ; 47.725 kg tấm nếp.

Đi các xứ khác : 611.182 kg gạo.

NAM-KY SAIGON

Hội đồng quản-hạt

Ngày 16 September, hội đồng đọc mấy điều thành cầu của các ông hội viên hira xin hết lòng giúp việc hội.

Dến 8 giờ, giải tán.

cách làm hội viên còn ít, vã lại những người Nam tuy vào Pháp lịch nhưng cũng vẫn là người Nam. Ông Herauld đem đều hình cầu ông Caussin bô thám thi không ai hiểu đồng linh cả.

Có một lời thành cầu xin thành phu cho phép ông dòng-giáo Tây và Nam dã lòng sự nà nước 7 năm được giao trường riêng ngoài trời giờ giờ ở công sở.

Ông Herauld nhắc lại rằng Hội-dồng quản-hạt đã xin cầu cách hội đồng cõi-phu mà p.ú Toàn-quyền cũng đã nhiều lần hứa t.i.hành.

Nay nếu muốn cho đều cảnh cáo ấy không thi hành và tờ ý nguyện quả quyết của hội-dồng quản-hạt, thì nay ông chánh-hội-trưởng H. D. Q. H. sẽ không ra Hanoi dự hội-dồng chánh-phu nữa. Ông đem đến ấy bô thám thi được 16 phiếu thuận, trong số ấy, hết 10 phiếu của ngвиễn-

vien Nam.

Sau hết ông Herauld dừng dây quyền bô bế mạc và cầm tay các hội viên Tây và Nam dã lòng sự nà et thành với Hội-dồng quản-hạt và các viên tổng-sự đã hết sức lo việc trong mấy ngày hội-dồng.

VINH-LONG

Tam binh Khuynh-hoc-hội

Ngày 15 September, các hội viên nhóm tại nhà hội Mỹ-thanh-trung lúu năm giờ chiều, có 28 hội viên có mặt và 17 hội viên vắng mặt.

Dến 6 giờ, bô thám bùn cù ban tri sự tạm thời.

Ông Nguyễn-nâng-Cần được cử làm thành hội trưởng.

Ông Nguyễn-văn-Phụng làm Phó hội trưởng.

Ông Nguyễn-văn-Phụng làm Phó hội trưởng.

Ông Nguyễn-văn-Nguy làm Thủ-ký Ông Nguyễn-trong-Phú làm Thủ bùn Ông Võ-thanh-ly làm Phó thủ bùn Ông Lê-iến-Thanh và Ông Nguyễn-thé Hài làm Kiêm-sát.

Khi cử ban tri-sự xong, Ông Lê-iến-Thanh giao số sách lại cho ông Chánh-hội trưởng duyệt ký, và mấy ông đặc cử đứng giấy cam ơn hội viên hira xin hết lòng giúp việc hội.

Dến 8 giờ, giải tán.

N. N. C. lại cáo

CÀI LƯƠNG HƯƠNG TỰC

Những điều nên cài lương (Tiếp theo)

Duy chí có việc hôn thù, thi ngày nay giông như dãi cài-lương được mọi vải phẩn, trừ những hạng trong

Điểm trung-điểm, chén vui dâng, không còn treo giàn ngọc đợi khách đóng súng, nào ngờ già kén kẹp how, bông chiếu dã xé, lùi hàn giờ cao không với, thấp không thông, lùi lai thất thân với người nhà thù tú, việc đó là thường.

Mé tin. - Cái lồng tin ngưỡng của người ta, thời nay nào và dân tộc nào mà chả có, nhưng người ta đem lòng tin ngưỡng, cái mục đích là cầu cõi luân-lý được bảo-lòn,

cho đạo-đức được hưng-khởi. Như phải như dân ta, mà những chuyện huyền hoặc, tin những mui dì donna, viem lồng mé tin quâ, mà có kí lâm

hái đến sinh mạnh tài sản. Xem như

mấy hôm dịch lá đó thời biết, trong nhà có người bị bệnh thời không chịu lùm thèm chay thuốc, chỉ mua hương-vàng dì vín vải miêu no đèn kia, rồi đem nước lạnh với tàn hương về cho uống, người bị bệnh ta mà còn cho uống tàn hương

không đỡ, không đỡ, bô thám thi là một tuân-huynh kí, không bô nào dâng cho hết những bài lai cao dược, vay bao bao hết lồng-lö, lèn, mong cho eo một

ngày kia bao ra hàng ngày dâng khói phun lùm long anh em cõi ta

đã chấn cố đến.

cây da cây gao, q.i-thân não mà giang lâm và những chỗ ấy dè hàng ngày lèn p.c cho chúng sinh. Nhát la dan phu nř lai quâ sung lùn, hay hùn i nřt dã thanh một cái bôm làm nđ, au sau vào cõi tuy ròi, dâu eo cao thấy hay thuộc dến đau, nhất dan vi tất dã yem trú cho nó.

Còn một cái tê nữa cũng v.lòng me xang tin nhằm ma có kí cha me làm ai suối dến tui gá chông, gấp có con báu tři lè, dâu bén cùa lùa vira doli di hoi, song cha me xem không hup tui danh lợi phai bô. Hui châi ma tin quâ như thế, tung air năm bay nơi mà mò nào cũng không hợp cù, c' ũ hiết rùi cõi con gai nó cõi gá chông hay không? hay dâu con ở vây tron dời cho hup lùi. Vì cõi dâu ma biết bao nhiêu nhà con không giữ được giá trong huyết-ach.

Nói tóm lai dâu ta mà còn ở trong vòng mông lú tuy sinh như ngày nay, cũng vì học cao non nđ, tri tháp còn thấp hèn, nay muốn phai cái mán mè muối kia dì, thời cần phải cõi học phai thông. Ma sự học thời các lang các xã xin phải mở thêm trường, ché ở thôn quâ còn il qua, nay môt tùng mót cõi một trường, thời cái trường dâu dò chì tên cho những nhà lâu cùa chung quanh đó mà thôi, chò nhâng nhâ ở xa xôi, di mất hai ba giờ mới lòi trường, thời làm sau cho tiếc trẻ con di học dược; thành ra dâu dò lại thời trăm người chưa được một người di học, như vây thời nhâ huy gi i mà khâm pha cho vỗ khôi ngu.

Còn cõi học phi và lương bông cho thầy giáo, thời lang nào xâ hào lại không có công diết công t.ò, xin các ông dem cõi liết công do ra mà giáp vào việc ích chung, chò dè chia tay nhau thời mòi người có được lai bao, lai sinh ra, kiện cáo nhau nđa. Nếu ma không dù thời xin các nhà hào phu trong làng dem chát lùm mà gop lai, cõi lè cũng dù chì dâng, tré con trong làng thời bát phái học quoc-an va toan-i-phap cho đến khi dân dược môt cõi hông mà nay lai gọi là "sự học yêu luvre" rồi làm gi mót dược lam. Sách cõi câu "học di du ngu" nêu không học lùi khôn gõ p.uzig sách chí hay mà pha tan dập mót cõi câu "di thuc vi tieu" và "qui thien hai vai" di dược.

